**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 19**

**QUYỂN THỨ 472**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**KHÉO ĐẠT**

**Thứ 77 - 2**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành tướng? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết hành như thân cây chuối, lột bỏ từng bẹ, thật chẳng còn gì. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành sanh diệt? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành khi sanh không từ đâu đến, khi diệt không đi đến đâu. Dù không đi không đến mà tương ưng sanh diệt. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành sanh diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành chơn như? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết hành chơn như không sanh không diệt, không đến không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng không giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối, chẳng biến đổi, nên gọi chơn như. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết hành chơn như.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức tướng? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết thức như các việc huyễn, nhiều duyên hòa hợp, giả thi thiết có, thật chẳng khá được. Nghĩa là như thầy huyễn hoặc kẻ học trò, ở ngã tư đường huyễn làm bốn quân chỗ gọi quân voi, quân ngựa, quân xe, quân bộ, hoặc lại huyễn làm các sắc loại khác, tướng tuy có mà không nơi thật. Thức cũng như thế thật chẳng khá được. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức tướng.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức sanh diệt? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức khi sanh không từ đâu đến, khi diệt không đi đến đâu. Dù không đến không đi mà tương ưng sanh diệt. Đấy gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức sanh diệt.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức chơn như? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức chơn như không sanh không diệt, không đến không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng không giảm, thường như tánh nó, chẳng hư dối chẳng biến đổi, nên gọi chơn như. Đấy gọi Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết thức chơn như.**

**Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, thời năng học sắc uẩn cho đến thức uẩn.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học nhãn xứ cho đến ý xứ?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết nhãn xứ, tự tánh nhãn xứ không, cho đến ý xứ, tự tánh ý xứ không, vì tự tánh nội xứ chẳng khá được vậy. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn xứ cho đến ý xứ.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học sắc xứ cho đến pháp xứ?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc xứ, tự tánh sắc xứ không, cho đến pháp xứ, tự tánh pháp xứ không, vì tự tánh ngoại xứ chẳng khá được vậy. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học sắc xứ cho đến pháp xứ.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn giới cho đến ý giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết nhãn giới, tự tánh nhãn giới không, cho đến ý giới, tự tánh ý giới không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn giới cho đến ý giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học sắc giới cho đến pháp giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc giới, tự tánh sắc giới không, cho đến pháp giới, tự tánh pháp giới không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học sắc giới cho đến pháp giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn thức giới cho đến ý thức giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết nhãn thức giới, tự tánh nhãn thức giới không, cho đến ý thức giới, tự tánh ý thức giới không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn thức giới cho đến ý thức giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học nhãn xúc cho đến ý xúc?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết nhãn xúc, tự tánh nhãn xúc không, cho đến ý xúc, tự tánh ý xúc không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn xúc cho đến ý xúc.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học địa giới cho đến thức giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết địa giới, tự tánh địa giới không, cho đến thức giới, tự tánh thức giới không. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học địa giới cho đến thức giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết nhân duyên là tướng hạt giống, đẳng vô gián duyên là tướng mở đem, sở duyên duyên là tướng lãnh giữ, tăng thượng duyên là tướng chẳng ngại, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học theo duyên sanh ra các pháp?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết tất cả pháp theo duyên sanh ra chẳng sanh chẳng diệt, chẳng đoạn chẳng thường, chẳng một chẳng khác, chẳng đến chẳng đi, tuyệt các hý luận, bản tánh lặng lẽ. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học theo duyên sanh ra các pháp.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học vô minh cho đến lão tử?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết vô minh cho đến lão tử không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học vô minh cho đến lão tử.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học nội không cho đến vô tánh tự tánh không?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết nội không cho đến vô tánh tự tánh không đều vô tự tánh, trọn chẳng khá được mà năng an trụ. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nội không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học chơn như cho đến bất tư nghì giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết chơn như cho đến bất tư nghì giới đều không hý luận, trọn không phân biệt mà năng an trụ. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học chơn như cho đến bất tư nghì giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học khổ tập diệt đạo thánh đế?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết khổ là tướng bức bách, tập là tướng sanh khởi, diệt là tướng vắng lặng, đạo là tướng ra khỏi, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, là lý chắc kẻ thánh. Khổ thảy tức chơn như, chơn như tức khổ thảy không hai không riêng, duy kẻ chơn thánh năng như thật biết. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học tám giải thoát cho đến mười biến xứ?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết tám giải thoát cho đến mười biến xứ không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học năm nhãn, sáu thần thông?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết năm nhãn, sáu thần thông không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học năm nhãn, sáu thần thông.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế cũng năng học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học bao nhiêu vô lượng vô biên các Phật pháp khác?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết bao nhiêu vô lượng vô biên các Phật pháp khác không tăng không giảm, không nhiễm không tịnh, vô tự tánh, bất khả đắc mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đấy là Bồ-tát Ma-ha-tát năng học ba môn giải thoát như thế, cũng năng học bao nhiêu vô lượng vô biên các Phật pháp khác.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết rõ sắc thảy các pháp mỗi mỗi sai khác chẳng tạp loạn nhau, hầu không đem sắc cho đến đem thức hoại pháp giới ư. Hầu không đem nhãn xứ cho đến đem ý xứ hoại pháp giới ư. Hầu không đem sắc xứ cho đến đem pháp xứ hoại pháp giới ư. Hầu không đem nhãn giới cho đến đem ý giới hoại pháp giới ư. Hầu không đem sắc giới cho đến đem pháp giới hoại pháp giới ư. Hầu không đem nhãn thức giới cho đến đem ý thức giới hoại pháp giới ư. Hầu không đem nhãn xúc cho đến đem ý xúc hoại pháp giới ư. Hầu không đem nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến đem ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới ư?**

**Hầu không đem địa giới cho đến đem thức giới hoại pháp giới ư. Hầu không đem nhân duyên cho đến đem tăng thượng duyên hoại pháp giới ư. Hầu không đem theo duyên sanh ra các pháp hoại pháp giới ư. Hầu không đem vô minh cho đến đem lão tử hoại pháp giới ư. Hầu không đem nội không cho đến đem vô tánh tự tánh không hoại pháp giới ư. Hầu không đem chơn như cho đến đem bất tư nghì giới hoại pháp giới ư?**

**Hầu không đem khổ tập diệt đạo thánh đế hoại pháp giới ư. Hầu không đem Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến đem Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoại pháp giới ư. Hầu không đem bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoại pháp giới ư. Hầu không đem bốn niệm trụ cho đến đem tám thánh đạo chi hoại pháp giới ư. Hầu không đem không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoại pháp giới ư. Hầu không đem tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoại pháp giới ư?**

**Hầu không đem Tịnh quán địa cho đến đem Như Lai địa hoại pháp giới ư. Hầu không đem Cực hỷ địa cho đến đem Pháp vân địa hoại pháp giới ư. Hầu không đem tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn hoại pháp giới ư. Hầu không đem năm nhãn, sáu thần thông hoại pháp giới ư. Hầu không đem Như Lai mười lực cho đến đem mười tám pháp Phật bất cộng hoại pháp giới ư. Hầu không đem ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo hoại pháp giới ư. Hầu không đem pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả hoại pháp giới ư?**

**Hầu không đem nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoại pháp giới ư. Hầu không đem quả Dự lưu cho đến đem Độc giác Bồ-đề hoại pháp giới ư. Hầu không đem tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoại pháp giới ư. Hầu không đem chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoại pháp giới ư. Hầu không đem Nhất thiết trí trí hoại pháp giới ư? Vì cớ sao? Bạch Thế Tôn! Pháp giới không hai không sai khác vậy.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu lìa pháp giới khá được pháp khác, nên nói pháp kia năng hoại pháp giới. Nhưng lìa pháp giới không pháp khá được, nên không pháp khác năng hoại pháp giới. Sở dĩ vì sao? Chư Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn biết lìa pháp giới không pháp khá được. Đã biết không pháp lìa nơi pháp giới, cũng chẳng vì người thi thiết tuyên nói. Vậy nên pháp giới không ai năng hoại được. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nên học tướng pháp giới không hai không riêng không thể hoại được.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học pháp giới phải học ở đâu?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học pháp giới phải học nơi tất cả pháp. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều vào pháp giới vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào nói tất cả pháp đều vào pháp giới?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc Phật ra đời hoặc chẳng ra đời, lẽ vậy các pháp đều vào pháp giới, không tướng sai khác, chẳng bởi Phật nói. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Hoặc pháp thiện pháp phi thiện, hoặc pháp hữu ký pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi pháp vô vi, tất cả pháp như thế thảy không chẳng đều vào pháp giới vô tướng vô vi tánh không. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, muốn học pháp giới phải học tất cả pháp, nếu học tất cả pháp tức học pháp giới.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều vào pháp giới không hai không riêng, các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao sẽ học Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bố thí Ba-la-mật-đa. Làm sao sẽ học sơ tĩnh lự cho đến đệ tứ tĩnh lự. Làm sao sẽ học Từ vô lượng cho đến Xả vô lượng. Làm sao sẽ học định Không vô biên xứ cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Làm sao sẽ học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Làm sao sẽ học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Làm sao sẽ học tám giải thoát cho đến mười biến xứ?**

**Làm sao sẽ học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Làm sao sẽ học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Làm sao sẽ học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Làm sao sẽ học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Làm sao sẽ học khổ tập diệt đạo thánh đế. Làm sao sẽ học năm nhãn, sáu thần thông. Làm sao sẽ học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Làm sao sẽ học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Làm sao sẽ học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Làm sao sẽ học thành mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo?**

**Làm sao sẽ học thành mãn đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Làm sao sẽ học thành mãn trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại. Làm sao sẽ học thành mãn trời Phạm chúng cho đến trời Quảng quả. Làm sao sẽ học thành mãn pháp trời Vô tưởng hữu tình mà chẳng muốn sanh kia. Làm sao sẽ học thành mãn pháp trời Tịnh cư mà chẳng muốn sanh kia. Làm sao sẽ học thành mãn pháp trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ mà chẳng muốn sanh kia?**

**Làm sao sẽ học sơ phát tâm Bồ-đề cho đến đệ thập phát tâm Bồ-đề. Làm sao sẽ học tới chứng Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Làm sao sẽ học tất cả Thanh văn và bậc Độc giác mà chẳng tác chứng. Làm sao sẽ học thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm sao sẽ học các đà-la-ni và vô ngại biện. Làm sao sẽ học tất cả đạo Bồ-tát Ma-ha-tát và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Học như thế rồi biết tất cả pháp tất cả chủng tướng, mới năng chứng được Nhất thiết trí trí?**

**Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong pháp giới có các thứ phân biệt như thế thảy, hầu không chúng Bồ-tát Ma-ha-tát bởi phân biệt đây hành nơi điên đảo, trong không hý luận khởi các hý luận. Vì cớ sao? Vì trong chơn pháp giới trọn không việc phân biệt hý luận vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng sắc thọ tưởng hành thức, cũng chẳng lìa sắc thọ tưởng hành thức. Sắc thọ tưởng hành thức tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc thọ tưởng hành thức.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhãn xứ cho đến ý xứ, cũng chẳng lìa nhãn xứ cho đến ý xứ. Nhãn xứ cho đến ý xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xứ cho đến ý xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng sắc xứ cho đến pháp xứ, cũng chẳng lìa sắc xứ cho đến pháp xứ. Sắc xứ cho đến pháp xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc xứ cho đến pháp xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhãn giới cho đến ý giới, cũng chẳng lìa nhãn giới cho đến ý giới. Nhãn giới cho đến ý giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn giới cho đến ý giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng sắc giới cho đến pháp giới, cũng chẳng lìa sắc giới cho đến pháp giới. Sắc giới cho đến pháp giới tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc giới cho đến pháp giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhãn thức giới cho đến ý thức giới, cũng chẳng lìa nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn thức giới cho đến ý thức giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhãn xúc cho đến ý xúc, cũng chẳng lìa nhãn xúc cho đến ý xúc. Nhãn xúc cho đến ý xúc tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xúc cho đến ý xúc.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng lìa nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng địa giới cho đến thức giới, cũng chẳng lìa địa giới cho đến thức giới. Địa giới cho đến thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là địa giới cho đến thức giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, cũng chẳng lìa nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên tức là pháp giới, pháp giới tức là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng theo duyên sanh ra các pháp, cũng chẳng lìa theo duyên sanh ra các pháp. Theo duyên sanh ra các pháp tức là pháp giới, pháp giới tức là theo duyên sanh ra các pháp.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng vô minh cho đến lão tử, cũng chẳng lìa vô minh cho đến lão tử. Vô minh cho đến lão tử tức là pháp giới, pháp giới tức là vô minh cho đến lão tử.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng lìa Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức là pháp giới, pháp giới tức là Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; cũng chẳng lìa bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định tức là pháp giới; pháp giới tức là bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, cũng chẳng lìa bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi tức là pháp giới, pháp giới tức là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; cũng chẳng lìa không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tức là pháp giới; pháp giới tức là không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nội không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng chẳng lìa nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không tức là pháp giới, pháp giới tức là nội không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng khổ tập diệt đạo thánh đế, cũng chẳng lìa khổ tập diệt đạo thánh đế. Khổ tập diệt đạo thánh đế tức là pháp giới, pháp giới tức là khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng tám giải thoát cho đến mười biến xứ, cũng chẳng lìa tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, cũng chẳng lìa Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa tức là pháp giới, pháp giới tức là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, cũng chẳng lìa Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa tức là pháp giới, pháp giới tức là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; cũng chẳng lìa tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn tức là pháp giới; pháp giới tức là tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng năm nhãn, sáu thần thông; cũng chẳng lìa năm nhãn, sáu thần thông. Năm nhãn, sáu thần thông tức là pháp giới; pháp giới tức là năm nhãn, sáu thần thông.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng lìa Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tức là pháp giới, pháp giới tức là Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; cũng chẳng lìa pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả tức là pháp giới; pháp giới tức là pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng chẳng lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tức là pháp giới; pháp giới tức là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; cũng chẳng lìa ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo tức là pháp giới; pháp giới tức là ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, cũng chẳng lìa quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề tức là pháp giới, pháp giới tức là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng lìa tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức là pháp giới; pháp giới tức là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng pháp thiện phi thiện, cũng chẳng lìa pháp thiện phi thiện. Pháp thiện phi thiện tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp thiện phi thiện.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng pháp hữu ký vô ký, cũng chẳng lìa pháp hữu ký vô ký. Pháp hữu ký vô ký tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp hữu ký vô ký.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng pháp hữu lậu vô lậu, cũng chẳng lìa pháp hữu lậu vô lậu. Pháp hữu lậu vô lậu tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp hữu lậu vô lậu.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng pháp thế gian xuất thế gian, cũng chẳng lìa pháp thế gian xuất thế gian. Pháp thế gian xuất thế gian tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp thế gian xuất thế gian.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng pháp hữu vi vô vi, cũng chẳng lìa pháp hữu vi vô vi. Pháp hữu vi vô vi tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp hữu vi vô vi.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Trong chơn pháp giới không có tất cả các thứ phân biệt hý luận. Pháp giới chẳng sắc thọ tưởng hành thức, cũng chẳng lìa sắc thọ tưởng hành thức. Pháp giới tức sắc thọ tưởng hành thức, sắc thọ tưởng hành thức tức pháp giới. Như vậy cho đến pháp giới chẳng pháp hữu vi vô vi, cũng chẳng lìa pháp hữu vi vô vi. Pháp giới tức pháp hữu vi vô vi, pháp hữu vi vô vi tức pháp giới.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu thấy có pháp lìa pháp giới ấy, bèn chẳng phải chính tới sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng thấy có pháp lìa chơn pháp giới.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu biết tất cả pháp tức chơn pháp giới, phương tiện khéo léo vô minh tướng pháp, vì các hữu tình, gởi gắm thuyết danh tướng rằng: Đây là sắc thọ tưởng hành thức. Đây là nhãn xứ cho đến ý xứ. Đây là sắc xứ cho đến pháp xứ. Đây là nhãn giới cho đến ý giới. Đây là sắc giới cho đến pháp giới. Đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Đây là nhãn xúc cho đến ý xúc. Đây là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Đây là địa giới cho đến thức giới. Đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Đây là theo duyên sanh ra các pháp. Đây là vô minh cho đến lão tử. Đây là pháp thiện, pháp phi thiện. Đây là pháp hữu ký, pháp vô ký. Đây là pháp hữu lậu, pháp vô lậu. Đây là pháp thế gian, pháp xuất thế gian. Đây là pháp hữu vi, pháp vô vi. Đây là Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đây là bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đây là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Đây là không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Đây là nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Đây là chơn như cho đến bất tư nghì giới. Đây là khổ tập diệt đạo thánh đế. Đây là tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Đây là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Đây là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Đây là tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Đây là năm nhãn, sáu thần thông. Đây là Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đây là pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Đây là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Đây là ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Đây là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Như thầy huyễn giỏi hoặc kẻ học trò, cầm chút vật đây, đối trước đông người huyễn làm các thứ sắc tướng dị loại khác thường: Là hoặc huyễn làm nam nữ, đại tiểu, hoặc lại huyễn làm voi ngựa trâu dê đà lừa gà thảy các thứ cầm thú. Hoặc lại huyễn làm thành ấp xóm làng, vườn rừng ao hồ, các thứ trang nghiêm rất nên yêu muốn. Hoặc lại huyễn làm áo mặc uống ăn, phòng nhà đồ nằm, hoa hương anh lạc, các thứ ngọc báu, của lúa kho tàng. Hoặc lại huyễn làm vô lượng chủng loại kỹ nhạc con hát, khiến vô lượng người mừng rỡ hưởng vui.**

**Hoặc lại huyễn làm nhiều thứ hình tướng khiến hành bố thí, hoặc cho trì giới, hoặc khiến an nhẫn, hoặc khiến tinh tiến, hoặc cho tập định, hoặc cho tu huệ. Hoặc lại hiện sanh đại tộc Sát-đế-lợi cho đến đại tộc Cư sĩ. Hoặc lại huyễn làm các núi biển cả, núi chúa Diệu cao, núi Luân-vi thảy. Hoặc lại hiện sanh trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại. Hoặc lại hiện sanh trời Phạm chúng cho đến trời Sắc cứu cánh. Hoặc lại hiện sanh trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ.**

**Hoặc lại hiện làm Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác. Hoặc lại hiện làm Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm tu hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Học trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Học trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Học trụ khổ tập diệt đạo thánh đế, tới vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh.**

**Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, dẫn phát các thứ thần thông thù thắng, phóng ánh sáng lớn soi các thế giới, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, dạo đi tất cả tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, các đà-la-ni và tam-ma-địa. Tu hành các thứ công đức chư Phật.**

**Hoặc lại huyễn làm hình tượng Như Lai đủ ba mươi hai tướng Đại trượng phu, tám mươi tùy hảo viên mãn trang nghiêm. Trọn nên mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thảy vô lượng vô biên công đức thù thắng bất khả tư nghì.**

**Thiện Hiện! Thầy huyễn như thế, hoặc kẻ học trò, vì gạt người nên ở trước đông người huyễn làm các việc huyễn hóa này thảy. Trong ấy nam nữ đại tiểu vô trí, thấy việc này rồi đều kinh ngạc khen rằng: “Người đây lạ thay! Giỏi hiểu nhiều tài, năng làm nhiều thứ sự việc rất hiếm có. Cho đến năng làm thân Như Lai tướng hảo trang nghiêm, đủ các công đức, khiến chúng vui muốn, tự hiển tài năng”. Trong ấy kẻ có trí, thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: “Rất là thần dị! Người này làm sao năng hiện việc đây. Trong ấy dù không thật sự khá được, mà khiến người ngu mê lầm vui vẻ, đối không thật vật khởi tưởng thật vật. Duy có kẻ trí rõ thấu đều không, dù có thấy nghe mà không chấp đắm”.**

**--- o0o ---**